

Bản án số: 76/2026/HS-ST
Ngày: 26 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Ích;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Văn Kiều

2. Bà Trần Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2026/TLST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Thanh B**, sinh năm 1968. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi sinh: xóm Đ, xã H, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện tại: Thôn F Y, xã H, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Số Căn cước công dân: 036068002442, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/03/2022; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vũ Văn G (đã chết và con bà Vũ Thị M, sinh năm 1951, Hiện đang sinh sống tại xóm Đ, xã H, tỉnh Ninh Bình; Vợ: Ninh Thị T, sinh năm 1973, trú tại Thôn Đ, xã H, tỉnh Ninh Bình; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 31/01/2026 cho đến nay. “có mặt”

Người tham gia tố tụng khác:

* Bị hại: Bà Tô Thị Ánh M1, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số nhà F T, phường N, tỉnh Ninh Bình. “vắng mặt”

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Mạnh S, sinh năm

1972; Địa chỉ: Số nhà F T, phường N, tỉnh Ninh Bình. “vắng mặt”

* *Người làm chứng*: Chị Ninh Thị T, “vắng mặt”

* *Người chứng kiến*: Chị Bùi Thị H, “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mối quan hệ quen biết từ năm 2019 Vũ Thanh B vay tiền của vợ chồng chị Tô Thị Ánh M1, sinh năm 1983 và anh Vũ Mạnh S, sinh năm 1972, cùng trú tại số nhà F T, phường N, tỉnh Ninh Bình nhiều lần vay với tổng số tiền là 1.150.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận mức lãi suất là 12 %/năm. Tuy nhiên từ đầu năm 2025 đến nay, do làm ăn không thuận lợi nên B chưa thanh toán tiền lãi cho vợ chồng chị M1 theo thỏa thuận. Nên trưa ngày 27/11/2025, chị M1 gọi điện yêu cầu B trả tiền thì B hẹn chị M1 đến nhà B để nói chuyện. Đến 22 giờ 00 phút cùng ngày, vợ chồng chị M1, anh S đến nhà B tại Thôn F Y, xã H, tỉnh Ninh Bình thì B mời vào ngôi nhà gỗ trong khuôn viên nhà để nói chuyện. Quá trình trao đổi về khoản tiền vay nợ, vợ chồng chị M1, anh S và B hai bên đã phát sinh mâu thuẫn, cãi vã lẫn nhau. Quá trình cãi nhau, B dùng tay trái đẩy vào ngực anh S thì anh S lấy tay đẩy lại B. B liền dùng tay trái tát liên tiếp 02 phát từ phải qua trái vào mặt anh S, dùng chân đạp vào người anh S làm anh S mất thăng bằng và ngồi xuống ghế. Sau đó B tiếp tục mở tủ gỗ lấy ra 01 chai rượu thủy tinh ném xuống nền nhà mục đích để đe dọa anh S. Thấy anh S bị đánh, chị Tô Thị Ánh M1 liền hô hoán rồi lấy chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím của mình đang cầm trên tay để bật ghi hình sự việc và can ngăn B đánh anh S. Đồng thời, chị Ninh Thị T, sinh năm 1973, trú tại Thôn F Y, xã H, là vợ của B từ bên ngoài chạy vào bên trong ngôi nhà gỗ để can ngăn B và anh S không để tiếp tục xảy ra xô sát. Khi chị M1 đang dùng hai tay cầm điện thoại, B tiến lại gần đứng bên trái chị M1, dùng chân trái đá 1 phát từ dưới lên trúng vào mu bàn tay phải của chị M1, làm chiếc điện thoại rơi xuống nền nhà. Thấy vậy, anh S đến gần chỗ điện thoại bị rơi, cúi xuống nhặt điện thoại đưa cho chị M1. Chị M1 cầm điện thoại và đi vào phía trong nhà, B đi phía sau tiếp tục dùng chân phải đá một phát từ dưới lên trúng vào khuỷu tay phải của chị M1 làm chiếc điện thoại trên tay chị M1 rơi xuống nền nhà. B tiến lại nhặt chiếc điện thoại của chị M1 từ nền nhà cầm trên tay phải, nói “Mày thích thái độ với tao chứ gì!” và đưa chiếc điện thoại lên cao qua đầu ném mạnh xuống nền nhà. Sau đó lại tiếp tục cúi xuống nhặt chiếc điện thoại ném mạnh xuống nền, mục đích không để chị M1 sử dụng điện thoại quay được sự việc, khiến chiếc điện thoại của chị M1 bị hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng. Sau đó, chị Tô Thị Ánh M1 làm đơn gửi đến Công an xã H đề nghị xử lý hành vi hủy hoại tài sản của Vũ Thanh B và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, vỏ màu tím, không xác định được số IMEI, đã bị

cong vênh, biến dạng, nứt vỡ, hư hỏng hoàn toàn đã bị B đập vỡ tại nhà B. Quá trình điều tra, Vũ Thanh B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 25/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã H, tỉnh Ninh Bình, kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, vỏ màu tím, không xác định được số IMEI, đã bị cong vênh, biến dạng, nứt vỡ, hư hỏng hoàn toàn, có giá trị tại thời điểm định giá là: 17.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 44/KLTTCT-TTPY ngày 27/01/2026 của Trung tâm Pháp y tỉnh N, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Vũ Mạnh S tại thời điểm giám định là 0,00%.

Tại Bản kết luận giám định số 833/KL-KTHS ngày 26/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 tập tin video gửi giám định. Kết luận giám định này là căn cứ xác định dữ liệu video thu giữ được bảo đảm tính khách quan, phản ánh đúng diễn biến vụ việc xảy ra tại hiện trường.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS NBH-KV ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Thanh B về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Vũ Thanh B từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo lý do bị cáo đang phải nuôi mẹ già yếu; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị hại: Chị Tô Thị Ánh M1 là chủ sở hữu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax bị B hủy hoại trình bày: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Vũ Thanh B đã tự nguyện bồi thường cho chị số tiền 1.700.000 đồng bản thân thấy mức bồi thường như vậy là **phù hợp** nên chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Chị đã được Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại đầy

đủ. Chị M1 có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vũ Mạnh S trong quá trình tham gia tố tụng tại tòa án có đơn trình bày: Ông là chồng của bà Mai bị H1 trong vụ án nêu trên. Chiếc điện thoại là tài sản riêng của bà M1, không liên quan đến ông. Bị cáo B đã bồi thường thiệt hại đầy đủ nên ông không có đề nghị gì khác. Ông S xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Vũ Thanh B tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ ngày 27/11/2025 tại nhà ở của Vũ Thanh B ở Thôn F Y, xã H, tỉnh Ninh Bình, do có mâu thuẫn trong việc giải quyết vấn đề vay nợ với vợ chồng chị Tô Thị Ánh M1 và anh Vũ Mạnh S, B đã dùng chân đá 02 lần vào mu bàn tay phải và khuỷu tay phải của chị M1 làm rơi chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Promax chị M1 đang cầm ở tay xuống nền nhà. Sau đó, B tiếp tục ném chiếc điện thoại xuống nền nhà 02 lần. Hậu quả chiếc điện thoại Iphone 14 Promax có trị giá 17.500.000 đồng bị hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng.

Hành vi của Vũ Thanh B là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu

tổ cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì vậy bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về mức án đối với bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác nhưng do mâu thuẫn bộc phát, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nhằm phá hoại tài sản. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, chưa gây ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự tại địa phương. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do phải nuôi mẹ già thường xuyên ốm đau. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, vỏ màu tím, không xác định được số IMEI, đã bị cong vênh, biến dạng, nứt vỡ, hư hỏng hoàn toàn của chị Tô Thị Ánh M1. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện

thoại trên cho chị M1 quản lý là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra bị cáo Vũ Thanh B đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 1.700.000 đồng. Sau khi nhận số tiền bồi thường bị hại không yêu cầu bị cáo Vũ Thanh B phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với số tiền vay nợ giữa Vũ Thanh B và vợ chồng chị Tô Thị Ánh M1 và anh Vũ Mạnh S là 1.150.000.000 đồng, các bên thỏa thuận lãi suất đúng quy định pháp luật, các bên tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với hành vi của Vũ Thanh B dùng tay tát vào vùng mặt anh Vũ Mạnh S, khiến anh S bị xây xát nhẹ vùng miệng, kết quả giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Vũ Mạnh S là 0,00% và hành vi dùng chân đá vào mu bàn tay phải và khuỷu tay phải của chị Tô Thị Ánh M1 nhưng chị M1 không bị thương tích, không phải điều trị tại cơ sở y tế. Do vậy hành vi của B là vi phạm hành chính nên Công an tỉnh N đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an xã H để xem xét, xử lý vi phạm hành chính theo quy định là phù hợp. Ngày 26/3/2026, Công an xã H ra quyết định xử phạt 5.750.000 đồng đối với Vũ Thanh B về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác quy định tại điểm a, khoản 5, điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Thanh B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào các Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào **Điều 6, Điều 23** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thanh B phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Thanh B 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Thanh B cho UBND xã H, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Thanh B.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Thanh B phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị hại. Báo cho người có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 11- Ninh Bình;
- Công an tỉnh ;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã Hải Hậu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù,

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Ích